**THỎA THUẬN BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ**

**KHÔNG CẠNH TRANH**

Số: …../…./TTBMTT

*(Vv: Bảo mật thông tin Dự án […]”)*

Thỏa Thuận Bảo Mật Thông Tin Và Không Cạnh Tranh này (sau đây gọi chung là “Thỏa Thuận”) được lập, xem xét, hiểu rõ và thống nhất ký kết, thực hiện giữa:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÔNG SỞ HỮU THÔNG TIN** | | |
| **CÔNG TY**[...] | | |
| Mã số thuế | : | [...] |
| Địa chỉ trụ sở chính | : | [...] |
| Đại diện bởi | : | [...] |
| Chức danh | : | [...] – Người đại diện theo pháp luật |
| *[Trường hợp người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật thì cần bổ sung thông tin người được ủy quyền, văn bản ủy quyền.]* | | |
| ***VÀ*** | | |
| **BÊN NHẬN THÔNG TIN** |  |  |
| **CÔNG TY**[...] | | |
| Mã số thuế | : | [...] |
| Địa chỉ trụ sở chính | : | [...] |
| Đại diện bởi | : | [...] |
| Chức danh | : | [...] – Người đại diện theo pháp luật |
| *[Trường hợp một bên là cá nhân thì thay thế thông tin công ty nêu trên bằng các thông tin sau:]* | | |
| **ÔNG / BÀ** | : | [...] |
| Ngày sinh | : | [...] |
| CCCD / CMND | : | [...] |
| Ngày cấp | : | [...] |
| Địa chỉ: | : | [...] |
| Điện thoại, email | : | [...] |

*Mỗi bên sau đây gọi riêng là “****Bên****”, gọi chung là “****các Bên****”.*

Hôm nay ngày [...] tháng  [...] năm [...], Hai bên cùng thống nhất ký kết và thực hiện Thỏa Thuận này theo những điều khoản và điều kiện sau đây.

**Điều 1. Một số khái niệm cơ bản:**

1.1. Thông Tin Bảo Mật (sau đây gọi chung là "Thông Tin Mật") nghĩa là tất cả thông tin mật, không công khai, bất kể thông tin đó được lưu giữ hoặc giao, trao đổi hoặc có được trước, vào hoặc sau ngày ký Thỏa Thuận này liên quan đến hoạt động kinh doanh, công nghệ hoặc những vấn đề khác của Bên A, bao gồm mọi bí mật kinh doanh (được định nghĩa như Khoản 10, Điều 3 của Luật Cạnh Tranh ban hành ngày 03/12/2004, được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm); hoạt động kinh doanh; kế hoạch kinh doanh; các thông tin, báo cáo tài chính, tiếp thị; hệ thống, công nghệ, ý tưởng, khái niệm, bí quyết, kỹ thuật, thiết kế, đặc tính kỹ thuật, bản thiết kế, hình vẽ, tên khách hàng và chi tiết liên hệ, bán và mua liên quan đến khách hàng và nhà cung cấp; biểu đồ, mô hình, chức năng, khả năng và thiết kế (bao gồm nhưng không giới hạn, phần mềm máy tính, quy trình sản xuất hoặc các thông tin khác có trong bản vẽ hoặc đặc tính kỹ thuật); sở hữu trí tuệ hoặc bất kỳ thông tin nào khác được cho biết là đối tượng có nghĩa vụ phải giữ bí mật, do Bên A sở hữu hoặc sử dụng hoặc được cấp bản quyền cho Bên A. Để làm rõ thêm khái niệm về Thông Tin Mật, các nội dung sau cũng thuộc phạm vi là các Thông Tin Mật: các loại tài liệu, vật mẫu, mô hình kinh doanh, mô hình, đĩa, băng và các loại thông tin và hồ sơ lưu trữ (tài liệu tài chính hoặc các loại khác); báo cáo; các khoản  mục thông tin có liên quan đến một hoặc nhiều chương trình và các loại thông tin khác do Bên A (bao gồm người đại diện theo pháp luật, các thành viên ban lãnh đạo, các nhân viên, các đại lý và các đại diện hợp pháp khác) sở hữu hoặc sử dụng nhằm mục đích phục vụ Bên A; các dự án ở bất kỳ giai đoạn (đã được nghiệm thu của hội đồng thẩm định nội bộ của Bên A, hoặc trong quá trình chuẩn bị hoặc đã, đang được đưa vào thực hiện thực tế; các thông tin phát sinh trong bất kỳ một giai đoạn nào của chu trình phát triển dự án bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc tìm kiếm, phát hiện, đề xuất ý tưởng dự án, xây dựng các kế hoạch cụ thể để giải trình cho ý tưởng của (các) dự án; các quy trình xin cấp phép, các thủ tục thành lập, các báo cáo tài chính, báo cáo kế hoạch kinh doanh, nhân sự, danh sách khách hàng tiềm năng, các ý tưởng thiết kế, các mẫu thiết kế sản phẩm do Nhân Viên hoặc bên thứ ba cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động hoặc/và hợp đồng cung cấp dịch vụ cho Bên A. Không ảnh hưởng đến những quy định khác của Thỏa Thuận này, tất cả những văn bản mang tiêu đề “ Bảo mật thông tin”, “Thông tin mật”, “Tối mật”, “Quyền truy cập tài liệu mật”, “Thông tin nhạy cảm”, “ Ý tưởng cần được bảo mật” đều được định nghĩa là thông tin mật theo nội dung của Thoả Thuận này.

Trong phạm vi Thỏa Thuận này, Thông Tin Mật sẽ bao gồm những thông tin có nguồn gốc từ Thông Tin Mật.

**Điều 2. Xác định chủ sở hữu Thông Tin Mật**

  Trong các trường hợp Bên A sử dụng bên B với tư cách là người lao động, chuyên gia, nhà thầu của Bên A để thực hiện các công việc phục vụ các mục đích của Bên A, và thực tế trong quá trình Bên B thực hiện công việc, đã tạo ra hoặc có được các thông tin mang tính chất là Thông Tin Mật, thì những thông tin này hoàn toàn thuộc quyền sở hữu của Bên A, trừ trường hợp có thoả thuận khác bằng văn bản do người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện uỷ quyền hợp pháp của Bên A xác nhận. Bên A có quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt các Thông Tin Mật, và yêu cầu Bên B có trách nhiệm bảo mật theo đúng quy định của Thỏa Thuận này.

**Điều 3. Tiết lộ Thông Tin Mật**

3.1 Bên B đồng ý không tiết lộ bất kỳ Thông Tin Mật nào cho bất kỳ người nào ngoại trừ:

a) Với sự chấp thuận bằng văn bản của Bên A;

**Điều 4. Trách nhiệm cơ bản của Bên B khi sử dụng Thông Tin Mật**

4.1 Bảo đảm an toàn và giữ bí mật nghiêm ngặt tất cả các Thông Tin Mật hoặc các thông tin có nguồn gốc từ Thông Tin Mật về nội dung cũng như hình thức đã được Bên A cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp, bất kể bằng văn bản hay bằng miệng, trước hoặc sau ngày ký Thỏa Thuận này.

4.2 Trừ khi có sự đồng ý của Bên A (bất kể bằng văn bản, bằng miệng, hay qua thư điện tử, hoặc qua một phương tiện nào khác tương tự, thể hiện việc chấp thuận đó), Bên B sẽ không thực hiện sao chép, biên tập hoặc chuyển hóa nội dung của bất kỳ Thông Tin Mật nào đã được Bên A cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp, bằng văn bản hay bằng miệng, trước hoặc sau ngày ký Thỏa Thuận này.

**Điều 5. Trả lại Thông Tin Mật**

Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều 4.5 của Thỏa Thuận này, nếu Bên B không còn là nhân viên hoặc cổ đông của Bên A, Bên B phải ngay lập tức giao và trả lại cho Bên A mọi tài liệu, thông tin, hoặc các văn bản khác có chứa đựng Thông Tin Mật mà Bên B đang có, có quyền sử dụng hoặc kiểm soát.

**Điều 6. Phỏng vấn Bên B trước khi Bên B chính thức rời, bỏ Bên A**

Nhằm tạo điều kiện hoàn thành việc trả lại Thông Tin Mật theo quy định tại Điều 5, trước khi Nhân Viên chính thức rời khỏi Bên A, không còn là Bên B hoặc cổ đông của Bên A nữa, Bên B có nghĩa vụ thu xếp thời gian để gặp ban lãnh đạo, hoặc đại diện của Bên A để thực hiện một cuộc phỏng vấn Bên B. Nội dung Phỏng vấn Bên B sẽ do Bên A quyết định, nhưng sẽ chỉ giới hạn về các vấn đề có liên quan đến Bên B, và công việc của Bên B tại Bên A trong suốt thời gian Bên B làm việc hoặc là cổ đông của Bên A. Kết quả Phỏng vấn Bên B sẽ được làm thành biên bản có ký xác nhận bởi các bên có liên quan, theo đó Bên A và Bên B, mỗi bên sẽ giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau.

**Điều 7. Các nghĩa vụ tiếp diễn trong việc bảo mật Thông Tin Mật**

Các quyền và nghĩa vụ của Bên B theo Điều 3 và Điều 4 của Thỏa Thuận này liên quan đến việc bảo mật Thông Tin Mật sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc đối với Bên B kể cả sau khi: (1) Chấm dứt quan hệ lao động hoặc cổ đông giữa Bên B và Bên A. (2) Chấm dứt Thỏa Thuận này. (3) Chấm dứt, giải thể, thanh lý Bên A, và sẽ tiếp tục kéo dài, ràng buộc Bên B phải bảo mật Thông Tin Mật trong suốt thời gian tồn tại của Bên A với Dự án, cho đến khi Thông Tin Mật trở thành Thông Tin Loại Trừ.

**Điều 8. Cam kết không cạnh tranh**

Bên B tại đây khẳng định và đồng ý rằng chừng nào mình còn là cổ đông hoặc nhân viên của Bên A và trong thời hạn 05 (Năm) năm kể từ ngày Bên B thôi không còn là nhân viên hoặc cổ đông của Bên A:

8.1 Bên B sẽ không tham gia, trực tiếp hoặc gián tiếp, và với tư cách là bên ủy nhiệm, đại lý, đối tác, nhân viên, cổ đông, nhà đầu tư, thành viên, người được ủy thác, người thụ hưởng, nhà tư vấn hoặc cố vấn, vào bất kỳ hoạt động hay hoạt động kinh doanh nào giống hoặc tương tự với và cạnh tranh với hoạt động kinh doanh của Bên A (là các hoạt động kinh doanh đã được đăng ký theo giấy phép kinh doanh, hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Bên A, được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), hoặc bất kỳ một phần quan trọng nào của hoạt động kinh doanh của Bên A. Hạn chế này áp dụng trên toàn lãnh thổ Việt Nam và Quốc tế;

**Điều 9. Không cam đoan**

Bên nhận thông tin bảo mật hiểu rằng Bên A không đưa ra bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào về tính chính xác hay tính hoàn chỉnh của các thông tin mà Bên A cung cấp cho bên nhận thông tin bảo mật. Bên nhận thông tin bảo mật đồng ý rằng Bên A và bất kỳ cố vấn, đại diện, đại lý hoặc nhân viên của Bên A không phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng thông tin bảo mật phát sinh từ việc bên nhận thông tin bảo mật sử dụng các thông tin đó.

**Điều 10. Thông báo cho bên thứ ba về sự tồn tại của Thỏa Thuận**

Bên A có quyền thông báo cho bất cứ một doanh nghiệp nào có ý định tuyển dụng Bên B hoặc bất kỳ một bên thứ ba nào có liên quan với Bên B, hoặc có ý định hợp tác, tiếp nhận Bên B, về sự tồn tại của bản Thoả Thuận này, và Bên A có toàn quyền yêu cầu những bên thứ ba này phải hạn chế tiếp cận các thông tin liên quan đến Bên A do Bên B cung cấp. Nếu có bất cứ thiệt hại nào xảy ra với Bên A do việc rò rỉ thông tin gây ra bởi Bên B thì những bên thứ ba này cũng sẽ liên đới chịu trách nhiệm.

**Điều 11. Vi phạm Thỏa Thuận**

11.1 Nếu Bên B không tuân theo những cam kết của mình trong Thỏa Thuận này, Bên A có quyền tiến hành áp dụng các biện pháp cưỡng chế hợp lý để yêu cầu Bên B tuân thủ việc thực hiện cụ thể Thỏa Thuận này. Điều khoản này sẽ không có ý nghĩa là hạn chế Bên A khỏi việc tiến hành các bước hoặc biện pháp khắc phục khác để thực hiện quyền của mình theo Thỏa Thuận này hoặc thỏa thuận khác, bao gồm khiếu nại đòi bồi thường tổn thất. Bên A sẽ không thực hiện các quyền đó trừ khi Bên A đã gửi thông báo bằng văn bản đến Bên B yêu cầu Bên B khắc phục các tổn thất đó trong vòng bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo đó và Bên B đã không thực hiện theo thông báo đó

**Điều 12. Hiệu lực và Thời hạn của Thỏa Thuận**

12.1 Bản Thỏa Thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký kết và sẽ ràng buộc Các Bên có nghĩa vụ phải tuân thủ cho đến khi nào Thông Tin Mật được coi là Thông Tin Loại Trừ theo nguyên tắc về nghĩa vụ tiếp diễn như quy định tại Điều 7 của Thỏa Thuận này, bất kể thời hạn của Thỏa Thuận đã hết theo điều 11.2.

**Điều 13. Phạm vi thẩm quyền tài phán**

Thẩm quyền tài phán đối với thỏa thuận này được áp dụng trên phạm vi toàn cầu và toàn thế giới. Nếu Bên A khẳng định đã xảy ra vi phạm, các bên đồng ý rằng Bên A sẽ có quyền khiếu kiện để khắc phục vi phạm đó tại nơi xảy ra sự việc hoặc trong phạm vi tài phán hợp pháp là nơi xảy ra vi phạm hoặc tại bất kỳ địa điểm hay trong phạm vi tài phán nào khác mà Bên A và cố vấn cho là  phù hợp.

**Điều 14. Điều khoản khác**

14.1 Thỏa Thuận này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, Các Bên sẽ trước hết giải quyết theo tinh thần hòa giải, thân thiện. Nếu sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày bắt đầu thỏa thuận, Các Bên vẫn không thể giải quyết được tranh chấp phát sinh, thì bất kỳ Bên nào cũng có quyền gửi hồ sơ yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam;

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN BÊN SỞ HỮU THÔNG TIN** |

***Cam kết và ký bởi Bên B:***

*Tôi có đủ năng lực và hoàn toàn sáng suốt đọc hiểu các điều đã thỏa thuận trong văn bản này.*

Chữ ký:  …………………………………….

Họ và tên: …………………………………….

Chức danh: …………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| CMND/ CCCD/ Passport mặt trước | CMND/ CCCD/ Passport mặt sau |
|  |  |